TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HSST

Ngày: 05/03/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tiên

2. Ông Võ Văn Tốt

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Thùy Trang là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên toà*: Ông Lê Cao Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Đình H, sinh năm: 1981 tại tỉnh TH nơi đăng ký thường trú: xã QN, huyện QX, tỉnh TH; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Dương Đình B, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Lê Thị Q, sinh năm 1954; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1985; Con: Có 2 người con: Lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/11/2018, tạm giam từ ngày 21/11/2018 cho đến nay. (có mặt)

Bị hại:
1/ Nguyễn Tấn S, sinh năm 1998. Có đơn xin vắng mặt.
Nơi cư trú: Xã PH, huyện CT, tỉnh TV.
Tạm trú: Phường APĐ, quận MH, TPHCM.
2/ Lê Thành Đ, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Xã BR, huyện TL, tỉnh BT.
Tạm trú: Phường APĐ, quận MH, TPHCM.
Người làm chứng: Lê Thị T, sinh năm 1983. (vắng mặt)
Nơi cư trú: Phường RD, thành phố VT, tỉnh BRVT.
Tạm trú: Phường APĐ, quận MH, TPHCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 9/2018 Dương Đình H xin vào làm phụ bếp tại quán "ĐHĐ" địa chỉ: APĐ, quận MH, TPHCM do anh Lê Thành Đ làm chủ và tự ý nghỉ việc vào ngày 11/01/2018.

Khoảng 23 giờ ngày 15/11/2018, Hđến quán "ĐHĐ" với mục đích xin vào làm việc lại nhưng quán đã nghỉ nên H leo rào vào ngủ tại phòng đãi tiệc của quán, đến khoảng 6 giờ 30 ngày 16/11/2018 H thức dậy đi đến phòng ngủ của nhân viên mở cửa thì thấy anh Nguyễn Tấn S là nhân viên của quán đang ngủ bên cạnh có một chiếc điện thoại di động hiệu Sony đang sạc pin nên H lấy trộm chiếc điện thoại và mang đến trước địa chỉ số 36/1C, tổ 13, HP 1, phường APĐ, quận MH cầm cho anh Trần Thanh T, sinh năm 1993, HKTT: Xã BT, huyện KL, tỉnh KG với giá 700.000 đồng. Đến khoảng 9 giờ 30 ngày 16/11/2018, anh S phát hiện bị mất điện thoại nên S đã mượn điện thoại di động của anh Nguyễn Thế K (có số thuê bao 0961983845) gọi vào số điện thoại của anh S bị mất trộm (có số thuê bao 0822209802) nhưng không có ai nghe máy (do T bỏ điện thoại trong cốp xe), đến khoảng 9 giờ 30 cùng ngày anh T thấy điện thoại của anh S (do H cầm cố) có cuộc gọi nhỡ nên T dùng điện thoại của T (có số thuê bao 0928447738) gọi lại, khi nghe S nói bị mất trộm nên T hẹn S đến cho chuộc lại điện thoại với giá 700.000 đồng nhưng không trình báo với Cơ quan Công an.

Đến khoảng 23 giờ ngày 17/11/2018, H tiếp tục đến quán "ĐHĐ" leo rào vào quán với mục đích lấy áo của H còn để trong quán, biết mọi người trong quán chưa ngủ nên H đến phòng đãi tiệc của quán đợi và ngủ quên, đến khoảng 6 giờ ngày 18/11/2018, H thức dậy đi đến phòng nhân viên thì thấy chiếc xe môtô biển số 86B7-106.11 của anh Lê Thành Đ, sinh năm 1980, HKTT: Xã BR, huyện TL, tỉnh BT (anh Đ là chủ quán ĐHĐ) đang dựng ở hành lan có treo sẵn chìa khóa xe nên nảy sinh ý định trộm chiếc xe, H liền cắm chìa khóa vào xe và dẫn xe đi một đoạn thì dựng lại và H đi vào phòng nhân viên lấy chiếc áo khoác của H mặc vào rồi đi ra cổng nhặt một thanh sắt bẻ khóa cổng. Sau đó, H dẫn xe ra cổng thì bị chị Lê Thị T là em của anh Đ phát hiện tri hô, H bỏ xe chạy bộ thì bị anh Đ và mọi người đuổi theo bắt giữ được và giao cho Công an phường An Phú Đông xử lý.

Tại Cơ quan Điều tra Công an Quận 12, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11

- 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra.

- 01 thanh sắt tròn bằng kim loại, đường kính 01 cm, dài 40cm, Hdùng để bẻ ổ khóa cổng; 01 ổ khóa hiệu Viet- Tiep; 01 áo khoác màu đen dài tay, có chữ HOS.

Theo các Bảng kết luận định giá trị tài sản trong tố tụng hình sự số 553 ngày 20/11/2018, Hội đồng định giá tài sản Quận 12 kết luận:

- 01 xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11, có giá trị 19.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra, có giá trị 1.950.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 12 - 18 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng do các bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã giao trả cho bị hại S 01 điện thoại di động hiệu Sony và ghi nhận bị hại S không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền chuộc lại điện thoại di động là 700.000 đồng; Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã giao trả cho bị hại Đ 01 xe môtô hiệu Honda biển số 86B7-106.11.

Trong quá trình điều tra, bị hại S đã nhận lại điện thoại di động hiệu và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại; bị hại Đ đã nhận lại xe Honda biển số 86B7-106.11 vào không yêu cầu gì khác.

Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã xác định, đồng thời yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 12, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh S, anh Đ vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của anh S, anh Đ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt anh S, anh Đ theo quy định tại Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với bản ảnh xác định hiện trạng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 6 giờ 30 ngày 16/11/2018, bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại S 01 điện thoại di động và khoảng 6 giờ ngày

18/11/2018 H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Đ 01 chiếc xe môtô biển số 86B7-106.11, tổng giá trị tài sản mà bị cáo H chiếm đoạt là 20.950.000 đồng.

[3] Bị cáo Hà người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng xuất phát từ động cơ vụ lợi bị cáo đã cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của anh S, anh Đ để tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đã truy tố bị cáo H về tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng lúc chủ sở hữu tài sản ngủ để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo H có nhân thân tốt

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thật thà khai báo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội hai lần liên tiếp vào ngày 16/11/2018 và ngày 18/11/2018 tại quán "ĐHĐ".

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo H là "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về thời gian phạt tù thì đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 12-18 tháng tù. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm được đã thu hồi trả lại cho bị hại nên xử phạt bị cáo H 10 tháng tù là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ tang vật và các tài sản khác trong vụ án, bao gồm: 01 xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra; 01 thanh sắt tròn bằng kim loại, đường kính 01 cm, dài 40cm, Hdùng để bẻ ổ khóa cổng; 01 ổ khóa hiệu Viet- Tiep; 01 áo khoác màu đen dài tay, có chữ HOS.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra là tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại S nên ghi nhận.

Đối với xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11 là tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại Đ nên ghi nhận.

Đối với 01 thanh sắt tròn bằng kim loại, đường kính 01 cm, dài 40cm, H dùng để bẻ ổ khóa cổng; 01 ổ khóa hiệu Viet- Tiep; 01 áo khoác màu đen dài tay, có chữ HOS không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra.

Bị hại S không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường thiệt hại đối với số tiền đã chuộc điện thoại di động mà bị cáo lấy trộm là 700.000 đồng nên ghi nhận.

Bị hại Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11 và không yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo H không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo H.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo HpHnộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Đình H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Đình H 10 (*mười*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2018

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã giao trả cho anh Nguyễn Tấn S 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia Xa Ultra.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra công an Quận 12 đã trả lại cho anh Lê Thành Đ 01 xe môtô hiệu Honda Future F1 biển số 86B7-106.11.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh sắt tròn bằng kim loại, đường kính 01 cm, dài 40cm, Hdùng để bẻ ổ khóa cổng; 01 ổ khóa hiệu Viet- Tiep; 01 áo khoác màu đen dài tay, có chữ HOS.

3. Trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại anh Nguyễn Tấn S không yêu cầu bị cáo Dương Đình H phải bồi thường thiệt hại đối với số tiền mà anh S đã chuộc điện thoại di động là 700.000 (*bảy trăm ngàn*) đồng.

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Đình H phải nộp là 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM (1b);
- VKSND TPHCM (1b);
- VKSND Quận 12 (1b);
- Cơ quan điều tra CA Quận 12 (1b);
- Cơ quan THAHS CA Quận 12 (1b);
- Chi cục THADS Quận 12 (1b);
- Sở Tư pháp TPHCM (1b);
- UBND xã QN, huyện QX, tỉnh TH (1b);
- Bị cáo, bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (4b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Thảo